

Bản án số: 125/2019/HS-PT

Ngày: 22-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán:

Bà Lê Hồng Hương.

Bà Bùi Kim Rết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Hoàng Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Trần Ngọc H do có kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 466/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Ngọc H, sinh năm 1983 tại Đồng Nai; nơi cư trú: khu phố S, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc H1 (1949) và bà Nguyễn Thị K (1958); có vợ là Trương Ngọc G (1984). Bị cáo có 02 con (sinh năm 2003 và 2011); gia đình có 04 anh em, H là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/8/2018. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc H là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 07 tháng 8 năm 2018, H đến khu vực cầu S thuộc quận B, thành phố Hồ Chí Minh mua của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau đó, H mang gói ma túy trên về phòng trọ số 2, tổ M, khu phố N, phường T, thành phố B (do H thuê), H sử dụng một phần, phần còn lại để trên mặt bàn trong phòng trọ.

Đến khoảng 10 giờ ngày 08 tháng 8 năm 2018, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa phối hợp Công an phường T kiểm tra phòng trọ của H, phát hiện bắt quả tang Trần Ngọc H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Vật chứng:

+ 01 (một) gói tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Trần Ngọc H và hình dấu tròn công an phường T.

+ 01 Điện thoại di động hiệu NOKIA có số thuê bao 0901291916 số IMEI 358348/05/533751/4 của H không liên quan đến việc phạm tội. (Bút lục số: 01, 02).

* Tại kết luận giám định số 430/PC54-GĐMT ngày 13-8-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định **là ma túy**, có khối lượng: 0,8166 gam, loại: **Methamphetamine**.

Tại bản cáo trạng số: 410/CT-VKS ngày 24/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản án sơ thẩm số 466/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt Trần Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/12/2018, bị cáo Trần Ngọc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi của Trần Ngọc H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ

sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét xử bị cáo với mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét nên đề nghị HĐXX bác kháng cáo của bị cáo, y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 10 giờ ngày 08 tháng 8 năm 2018, tại phòng trọ số 2 thuộc nhà số 81, tổ 16, khu phố 5, phường T, thành phố B, Trần Ngọc H có hành vi tàng trữ trái phép 0,8166 gam Methamphetamine thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa phối hợp với Công an phường T phát hiện bắt quả tang.

Toà án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình; mẹ bị cáo có thời gian công tác tại địa phương. Do đó, xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp và thỏa đáng.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác chưa được xem xét. Bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc H không được chấp nhận nên bị cáo H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt **Trần Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2018.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.Biên Hòa(2);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Biên Hoà;
- Công an TP.Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (Nhà tạm giữ Công an TP.Biên Hòa);
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Biên Hoà;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký)

Nguyễn Thành Sơn